TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số 03 /2022/ QĐST-DS	*Bù Đăng, ngày 19 tháng 1 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 1 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 187/2021/ DS- ST ngày 12 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn : Nông Đức Th; sinh năm 1983
Phạm Thanh D; sinh năm 1985
Địa chỉ : Thôn 4, xã Ph S, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.
Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Phạm Thanh D :
Ông Nguyễn Thành Th. sinh năm 1977
Địa chỉ: khu Đức Lập, thị trấn Đ P, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Nguyễn Tiến Đ; sinh năm 1985
Nguyễn Thị Thúy H; sinh năm 1985
Địa chỉ : Thôn 3, xã T N, huyện B Đ , tỉnh Bình Phước.
Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn :
ông Huỳnh Văn Lập , sinh năm 1982
Địa chỉ : Khu phố Phước Thiện, Phường T T, TP. Đ X, tỉnh Bình phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Bị đơn anh Nguyễn Tiến Đ, chị Nguyễn Thị Thúy H đồng ý trả cho nguyên đơn anh Nông Đức Th, chị Phạm Thanh D số tiền gốc 500.000.000đ, tiền lãi 3 tháng 12.750.000đ, lãi quá hạn 2 tháng 11.250.000đ. Tổng cộng cả gốc và lãi 524.000.000đ , thời hạn trả cuối cùng ngày 21/01/2022.

Nguyên đơn đồng ý với ý kiến bị đơn.

2/ Về án phí. Số tiền án phí là 12.480.000đ bị đơn nhận nộp.

Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, hoàn trả số tiền 12.480.000đ cho nguyên đơn anh Nông Đức Th , chị Phạm Thanh D.

Kể từ ngày ban hành Quyết định (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN VĂN XUYẾN